

Số: 595 /BVNTTW

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2024

THƯ MỜI

Về việc cung cấp báo giá cho gói thầu: Bảo trì thang máy tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Kính gửi: Các đơn vị cung ứng

Trước hết, Bệnh viện Nội tiết Trung ương xin gửi lời chào trân trọng đến Quý Công ty.

Bệnh viện Nội tiết Trung ương mời các đơn vị cung ứng có đủ kinh nghiệm, năng lực tham gia báo giá cho kế hoạch thực hiện gói thầu: Bảo trì thang máy tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương, với các nội dung sau:

1. Nội dung báo giá: Bảo trì thang máy tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương.
2. Danh mục mời báo giá (có phụ lục kèm theo)
3. Thời hạn gửi báo giá: Trước 16 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 05 năm 2024.

**Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), bên mua không phải trả thêm bất cứ một chi phí nào khác.*

4. Báo giá đảm bảo tính hợp pháp, có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của Công ty.

5. Nơi nhận báo giá: Phòng Hành chính Quản trị (A407) - Bệnh viện Nội tiết Trung ương.

6. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội.

7. Người nhận báo giá: Ngô Văn Tiến - Điện thoại: 0782.595.999.

8. Email: hcqtbvnt@gmail.com

Rất mong được sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
NỘI TIẾT
TRUNG ƯƠNG
Phan Hoàng Hiệp

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thư mời báo giá số: 595 /BVNTTW ngày 10 tháng 5 năm 2024)

1. Danh mục công việc

TT	Danh mục công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/lần VND	Số lần/năm	Thành tiền VND
1	Bảo trì thang tải khách 1000Kg - 06 điểm dừng - Hiệu Nipon - Nhà A	Thang	3		12	
2	Bảo trì thang tải khách 1000kg - 09 điểm dừng - Hiệu Mitsubishi - Nhà B	Thang	3		12	
3	Bảo trì thang tải khách 750Kg - 09 điểm dừng - Hiệu Mitsubishi - Nhà B	Thang	2		12	

2. Nội dung công việc.

2.1. Các công việc thực hiện trong 01 lần bảo trì

TT	Mục kiểm tra	Chi tiết
1	Vệ sinh công nghiệp	Trong Carbin, tủ điện chính, máy kéo, phòng máy, các cửa tầng, nóc Carbin, hồ thang...
2	Phòng đặt máy	Kiểm tra khoá cửa và cửa sổ, sự di chuyển của cửa, nhiệt độ phòng máy, đèn, sự thấm nước, các vật dụng khác đặt trong phòng máy.
3	Các thiết bị trong phòng máy	Kiểm tra máy kéo, động cơ, dầu máy kéo, phanh điện từ, bộ chống vượt tốc(Governor), tủ điều khiển. Kiểm tra tất cả các chi tiết trong tủ điều khiển: Role, khởi động từ, các mạch điều khiển, giắc cắm...
4	Sự hoạt động của buồng thang	Kiểm tra sự hoạt động của cửa: Khởi động, hãm, dừng, độ lắc, tiếng ồn, đất, cát ở thanh dẫn hướng cửa, sự di chuyển, thanh chống thúc, các thiết bị khác làm cửa mở lại (cảm biến cửa, công tắc...), chuông dừng tầng, quạt làm mát buồng thang. Lau mắt kính của cảm biến cửa.
5	Sự hoạt động của	Kiểm tra hoạt động của hệ thống ác quy, nguyên lý hoạt động của

	tủ cứu hộ tự động	tủ cứu hộ tự động.
6	Bảng điều khiển, hộp hiển thị báo tầng, báo chiều.	Kiểm tra sự tác động của các nút nhấn, các công tắc, các vít định vị, các đèn báo(chiều, tầng, quá tải).
7	Đèn và vách buồng thang	Kiểm tra bóng đèn, bụi bẩn xung quanh, các bulong bắt vách buồng thang.
8	Đèn cấp cứu	Kiểm tra sự hoạt động của đèn cấp cứu, độ sáng của bóng đèn.
9	Điện thoại liên lạc nội bộ	Kiểm tra sự hoạt động, rè, nhiễu.
10	Cửa tầng	Kiểm tra sự hoạt động của các nút gọi tầng, các đèn báo tầng, chiều. Vệ sinh bụi đất, cát bám trên thanh dẫn hướng cửa tầng.
11	Bảng quan sát	Kiểm tra lau chùi các đèn báo.
12	Hố thang	Kiểm tra đèn dọc hố thang, hộp hứng dầu, độ thấm nước, vệ sinh sạch sẽ.
13	Nóc buồng thang	Vệ sinh công nghiệp, đổ thêm dầu bôi trơn ray dẫn hướng carbin và đối trọng. Vệ sinh toàn bộ.
14	Cửa thoát hiểm	Kiểm tra sự hoạt động, khoá, công tắc an toàn.
15	Hệ thống khóa cửa	Kiểm tra khoá cửa, tiếp điểm an toàn cửa, độ nhún của tiếp điểm khi đóng cửa, các đầu dây.
16	Các hộp giới hạn	Kiểm tra khoảng cách tác động, các bánh xe, hiệu chỉnh các tiếp điểm, các đầu dây.
17	Phanh điện từ	Tháo và vệ sinh, lau dầu, bôi mỡ các trục, cốt phanh. Kiểm tra lực hút phanh, hiệu chỉnh nếu cần thiết, các dây nối, tiếp điểm phanh.

2.2. Các công việc thực hiện trong lần bảo trì thứ 06

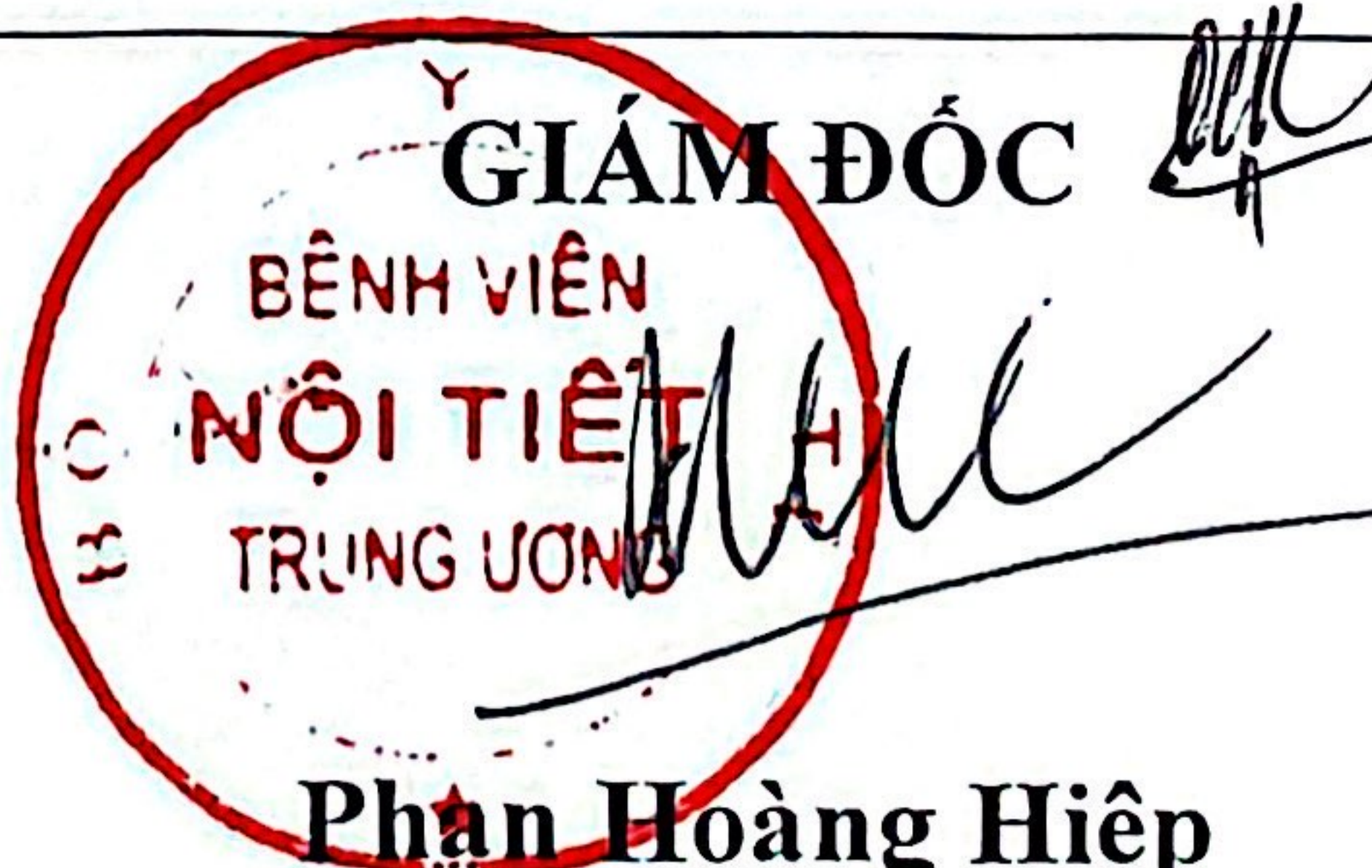
TT	Mục kiểm tra	Chi tiết
1	Tủ điều khiển và các tủ phụ	Tất cả các thiết bị trong tủ phải được kiểm tra một cách kỹ lưỡng và chi tiết.
2	Bộ chống vượt tốc	Kiểm tra các tiếp điểm, búa văng, puly, tra dầu các điểm cần thiết.
3	Cửa buồng thang	Kiểm tra Cửa Carbin : bánh xe treo cửa, bánh xe Cable, các đầu nối Cable, ray cửa. Hộp công tắc an toàn cửa, cam dè, bánh xe. Kiểm cửa, puly cửa, dây curoa cửa. Kiểm tra đầu cửa Carbin: Các bu lông định vị, bộ phản hồi tốc độ,

		giới hạn cửa.
4	Đầu cửa tầng	Kiểm tra bánh xe treo cửa, ray cửa tầng, đầu nối dây, tiếp điểm an toàn cửa. Kiểm tra bánh xe treo cửa, cáp cửa và các đầu nối, bánh xe lệch tâm các đinh vít, bulong định vị.
5	Độ căng của cáp tải	Kiểm tra độ căng đều trên tất cả các sợi cáp tải, cáp bù trừ.
6	Cáp các loại (Cáp tải, cáp thắng cơ, cáp cửa...)	Kiểm tra sự rỉ sét, nổ, độ mòn. Vệ sinh cáp nếu cần thiết.
7	Dây cáp động (Travelling cable)	Kiểm tra sự định vị hai đầu, điểm giữa, độ chai cứng vỏ cáp, các đầu nối, độ võng đáy buồng thang.

2.3. Các công việc thực hiện trong lần bảo trì thứ 12

TT	Mục kiểm tra	Chi tiết
1	Máy kéo	Kiểm tra sự khớp nối, các bạc đạn, puly, hộp đầu dây, chặn cáp, sự dò rỉ dầu trên máy kéo, tiếng ồn khi hoạt động.
2	Phanh điện từ, má phanh	Kiểm tra tất cả các chốt, trục, lò xo, má phanh, càng phanh, contact phanh.
3	Bộ phản hồi tốc độ	Kiểm tra dây dẫn, đệm đàn hồi, nắp hộp bảo vệ, tiếng ồn khi hoạt động.
4	Kiểm cửa	Kiểm tra khoảng cách của kiểm cửa và bánh xe khóa cửa, khoảng cách giữa kiểm và thanh dẫn hướng cửa tầng, các phần nhô ra khác của cửa tầng.
5	Cửa tầng	Kiểm tra các cao su chặn giới hạn cửa, bao che cửa, khóa cửa, bao che đầu cửa, thanh dẫn hướng cửa tầng.
6	Guốc cửa	Kiểm tra các bu lông định vị, độ mòn, căn chỉnh lại.
7	Thanh chống thúc	Kiểm tra sự di chuyển, tiếng động khi chuyển động, các bu lông định vị, tra dầu vào các bạc, vòng bi các khớp truyền động, công tắc, dây dẫn, đầu nối.
8	Cảm biến cửa	Kiểm tra sự tác động, độ nhạy.
9	Các móng ngựa	Kiểm tra sự gá lắp, độ nhạy, khoảng cách với cờ vị trí, các tay cờ.
10	Guốc dẫn hướng Carbin, đôi trọng	Kiểm tra tiếng kêu, độ mòn, mặt tiếp xúc với ray, căn chỉnh lại khoảng cách của guốc. Vệ sinh sạch sẽ, thêm dầu bôi trơn.

11	Đôi trọng	Kiểm tra khung đôi trọng, đầu cable, các bo đôi trọng, puly, cáp, vòng bi puly, chặn bo đôi trọng.
12	Ray Carbin, đôi trọng	Kiểm tra các bu lông kẹp lưng ray, nối ray, các đà chịu lực...
13	Máng điện, hộp nối dây	Kiểm tra hộp nối cửa tầng, máng điện, các bảng điện, các đầu nối dây.
14	Công tắc hành trình	Kiểm tra sự gá lắp, sự tác động, của công tắc hành trình dọc hồ thang, các hộp giới hạn.
15	Các thiết bị trên đầu Carbin	Kiểm tra bu lông định vị buồng thang, khung Carbin, các đầu nối cable, đèn cấp cứu, bộ giám sát tải, lò xo cáp tải và cáp thẳng cơ.
16	Các thiết bị đáy Carbin	Kiểm tra bu lông định vị khung dưới buồng thang, các cao su giảm chấn.
17	Bộ phanh an toàn	Kiểm tra sự gá lắp, các Puly, độ nhạy, các công tắc an toàn, má phanh, lò xo.
18	Hộp công tắc Cabin	Kiểm tra sự tác động của các công tắc mở cửa, quạt, đèn, dừng khẩn cấp và công tắc chuyển chế độ chạy tay.
19	Các hộp dầu bôi trơn	Kiểm tra sự gá lắp, định vị, nứt, vỡ, tim dầu.
20	Các công tắc chạy tay	Kiểm tra sự tác động của các công tắc chạy bằng tay, các đầu nối dây.
21	Các hộp giới hạn	Kiểm tra sự gá lắp, khoảng tác động, các tiếp điểm, thông số về khoảng cách tác động theo tiêu chuẩn, các bánh xe hộp giới hạn.
22	Quạt thông gió	Kiểm tra các bu lông định vị, cao su giảm chấn, tiếng ồn khi hoạt động.
23	Các thiết bị dưới hồ	Kiểm tra bảng điện đáy hồ, contact an toàn, đèn hồ, bộ lò xo, puly căng cáp, xích bù trừ.
24	Sự di chuyển của cáp thẳng cơ, dây cáp động	Kiểm tra độ văng của cáp, dây cáp động khi thang chuyển động. Kiểm tra độ văng của dây cáp động, khoảng cách đáy đôi trọng.



GIÁM ĐỐC

 BỆNH VIỆN

NỘI TIẾT

 TRUNG ƯƠNG

Phan Hoàng Hiệp